TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/DS-PT
Ngày: 12 - 01 - 2021
"V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Lạc

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Ông Đặng Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Nhơn – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long: Bà Nguyễn Ngọc Bích - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 258/TLPT-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 về "*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*"

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 106/2020/DS-ST ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 232/2020/QĐ-PT ngày 21 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Hồ Thị T, sinh năm 1970;

Địa chỉ: Số 250/1B, Đường K, Khóm H, Phường N, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Hồng T1, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số 987/12, khóm T, phường Tr, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

- *Người kháng cáo*: bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T1

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 25/9/2019, nguyên đơn bà Hồ Thị T trình bày như sau: Trước đây bà T có cho bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt mượn bóng đèn và cục đe (cục đá) nhưng bà Nguyệt bị bệnh không tiếp tục buôn bán và đã cho người khác thuê lại sạp. Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 24/4/2019 bà T có qua sạp của bà Nguyệt để tháo lấy các tài sản trên thì bà Nguyễn Thị Hồng T1 chửi, khi đó ông Truyền Anh Tuấn là chồng bà T chở nước đá về nghe nên có hỏi "mày chửi ai vậy" thì bà T1 nói "chửi mày đó" và cầm cục đá chọi làm trúng tay ông Tuấn chảy máu. Sau đó bà T1 qua nắm đầu bà T giật xuống đất và đánh vào đầu nhiều cái, do bị bệnh ung thư không có sức để đánh lại nên những người đứng gần đó vào can ngăn không để bà T1 tiếp tục đánh nữa. Do bị đau nên ông Tuấn đã chở bà T đến Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long để khám chữa bệnh gồm: chụp hình xquang số tiền là 1.535.000 đồng, tiền thuốc là 504.000 đồng và được cho về nhà. Tuy nhiên, do đầu còn đau nên bà T không thể tiếp tục buôn bán phải thuê anh Hồ Phúc Liêm phụ buôn bán nước đá trong ba ngày với số tiền là 1.000.000 đồng. Nay bà T yêu cầu bà T1 phải bồi thường chi phí chụp xquang, tiền thuốc và tiền thuê người phụ buôn bán là 3.039.000 đồng (làm tròn là 3.000.000 đồng).

Bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng T1 có lời khai trình bày như sau: Do bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt bị bệnh không tiếp tục buôn bán được nên bà Nguyễn Thị Thu Hà là em ruột bà Nguyệt có cho bà thuê lại sạp với số tiền thuê mỗi tháng là 2.000.000 đồng từ ngày 24/3/2019 đến ngày 24/8/2019. Khi thuê bà T1 và bà Hà có lập Hợp đồng thuê mặt bằng ngày 24/4/2019. Trong hợp đồng cho bà T1 được quyền sử dụng các tài sản tại sạp của bà Nguyệt gồm: 08 cây dù, 03 cái ghế, 02 bóng đèn và phải trả lại các tài sản này khi kết thúc hợp đồng thuê. Khoảng hơn 19 giờ ngày 24/4/2019, bà T tự ý đến sạp để lấy bóng đèn và cục đe nên bà T1 có nói "buôn bán gần nhau, thân nhau, ăn chung mâm cơm, đến khi người ta bệnh mà lấy hết đồ, đến cục gạch không buôn tha", sau đó bà T1 lụm cục đá gần đó chọi xuống đất thì bà T từ sạp bán nước đá chạy đến nên theo phản ứng bà T1 đã xô bà T ra làm cả hai cùng té ngả. Sau khi té ngả hai bên xông vào nhau, bà T1 ngồi đè lên người bà T và hai bên nắm tóc, đánh nhau đến khi được mọi người can ngăn thì hai bên không còn đánh nhau nữa. Sau khi xảy ra sự việc bà T1 bị xay sát nhẹ ở vùng chân, vùng đầu nhưng không có đến bệnh viện để chữa trị mà tự mua thuốc về uống, còn bà T có bị thương tích gì hay không thì bà T1 không biết. Nay theo yêu cầu của bà T thì bà T1 không đồng ý vì bản thân của bà T có bệnh ung thư, cơ thể

rất yếu, trước khi xảy ra sự việc đánh nhau thì bà T có nói rất mệt muốn nghỉ vài ngày mà chưa có người phụ bán nên bà T yêu cầu bồi thường các chi phí này bà T1 không đồng ý. Bà T1 cung cấp 03 hóa đơn bán lẻ với tổng số tiền là 1.224.000 đồng. Theo bà T1 trình bày sau khi xảy ra sự việc đánh nhau với bà T, bà không đến bệnh viện để điều trị nhưng có mua thuốc uống để điều trị đau đầu, sưng đầu gối và yêu cầu bà T phải trả lại số tiền này.

* Tại bản án dân sự sơ thẩm số 106/2020/DSST ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 200 và Điều 202 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng T1 phải bồi thường cho bà T số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của đương sự.

* Ngày 05/10/2020 bị đơn Nguyễn Thị Hồng T1 có đơn kháng cáo yêu cầu như sau: Sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T.

Tại phiên Tòa phúc thẩm: bà Nguyễn Thị Hồng T1 giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng: Tất cả đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến xét xử phúc thẩm.

Về nội dung: Yêu cầu kháng cáo của bà T1 là chưa cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, ngày 24/4/2020, bà T và bà T1 có mâu thuẩn xảy ra đánh nhau, bà T1 nắm đầu bà T giật xuống đất hai bên té ngã hai bên nắm tóc nhau được mọi người can ngăn, thể hiện Công An phường 1 lập biên bản giải quyết vụ việc và bà T bà T1 đều thừa nhận, hậu quả bà T bị đau đầu được anh Tuấn chồng bà T đưa bà T đến Bệnh viện

Đa khoa Vĩnh Long chụp CT và mua thuốc uống, bà T sức khỏe yếu còn đau đầu nên thuê người buôn bán 3 ngày, bà T yêu cầu bà T1 bồi thường thiệt hại tổng chi phí 3.000.000đ, tuy nhiên sự việc xảy ra bà T và bà T1 cùng có lỗi nên phải chịu thiệt hại 50%. Bà T1 không đồng ý bồi thường tiền thiệt hại cho bà T vì bà không có đánh bà T và bà T bị bệnh nên sức khỏe yếu nên mướn người buôn bán không liên quan tới bà là chưa có cơ sở, bởi lẽ bà T1 thừa nhận tại (bút lục số 27) bà có hất bà T ra cả hai cùng té ngã, sau đó cả hai người xâu vô nắm đầu nhau…,như vậy cả hai người xảy ra xô xát nhau thì phải chịu ½ thiệt hại là có căn cứ theo Điều 590 Bộ luật dân sự 2015. Án sơ thẩm xử buộc bà T1 bồi thường tiền thiệt hại sức khỏe cho bà T 1.500.000đ là có căn cứ nên không chấp nhận kháng cáo của bà T1.

Từ phân tích trên, quan điểm Viện kiểm sát:

Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326 ngày 31.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng T1. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 106/2020/DSST ngày 21/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long. Bà T1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Ngày 21/9/2020 Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tuyên án sơ thẩm. Ngày 05/10/2020, bà Nguyễn Thị Hồng T1 nộp đơn kháng cáo là còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Ngày 24/4/2019 do mâu thuẫn trong lời nói nên giữa bà T và bà T1 xảy ra xô sát, đánh nhau. Nguyên nhân là do bà T dùng lời lẽ xúc phạm đến bà T1 khi đến sạp của bà T1 để lấy những tài sản mà trước đó bà T cho bà Nguyệt mượn mà bà T1 đang quản lý nhưng không thông báo cho bà T1 biết. Hậu quả làm cả hai đều có thương tích. Sau khi xảy ra vụ việc đánh nhau bà T có đến cơ sở y tế để khám và lấy thuốc uống. Còn theo lời bà T1 thì bà T1 ra ngoài mua thuốc uống giảm đau chứ không đến Bệnh viện để khám. Qua đó, bà T khởi kiện

yêu cầu bà T1 phải bồi thường thiệt hại chi phí gồm: tiền chụp Xquang 1.535.000đ, tiền thuốc 504.000đ, tiền thuê người phụ buôn bán trong 03 ngày 1.000.000đ.

Tại biên bản đối chất ngày 19/8/2020 bà T và bà T1 xác định hai người do cự cải dẫn đến đánh nhau. Do đó, cấp sơ thẩm nhận định lỗi của cả hai và xác định mỗi người chịu 50% phần lỗi là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 585 Bộ luật dân sự 2015.

Tại công văn số 173/BVĐK – KHTH ngày 11/5/2020 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long xác nhận vào ngày 24/4/2019 bà Hồ Thị T có vào bệnh viện với tình trạng đa chấn thương; được xử trí bằng chụp CT, Xquang và cấp toa thuốc về nhà. Qua đó, cho thấy bà T có thương tích xảy ra khi xô sát với bà T1 và bà T khởi kiện yêu cầu bà T1 bồi thường thiệt hại chi phí khám chữa bệnh là có cơ sở. Do đó, yêu cầu kháng cáo của bà T1 là không có cơ sở chấp nhận.

Từ nhận định trên:

Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng T1 là không có căn cứ để chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị Hồng T1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm về án phí dân sự sơ thẩm, không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26, Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hồng T1. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số: 106/2020/DSST ngày 21 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 200 và Điều 202 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hồ Thị T. Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị Hồng T1 phải bồi thường cho bà T số tiền là 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người có quyền có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không chịu trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: buộc bà Nguyễn Thị Hồng T1 phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Được khấu trừ tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm 300.000đ theo biên lai thu số 0005739 ngày 06/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Vĩnh Long.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiện thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- CA: 01;
- TACC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND TPVL: 01;
- VKSND TPVL: 01;
- Chi Cục THADS TPVL: 01;
- Đương sự: 3;
- Lưu: 04.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Cao Văn Lạc